

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÂY DỰNG

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

| | | | |
|--|--|--------------------------------|------|
| Tên học phần: | Tổ chức thi công và ATLĐ | | |
| Mã học phần: | DXD0230 | Số tin chỉ: | 3 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 232_DXD0230_01 | | |
| Hình thức thi: Tự luận | Thời gian làm bài: | 90 | phút |
| <i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i> | <input checked="" type="checkbox"/> Có | <input type="checkbox"/> Không | |

Cách thức nộp bài: làm bài trên giấy và nộp lại

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|---|--------------------|--|----------------|----------------|-------------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| CLO1 | Vận dụng kiến thức để tổ chức thi công một cách hiệu quả nhất. | Tự luận | 30 | Câu 1 | 3,0đ | PLO4_M |
| CLO2 | Vận dụng các phương pháp lập tiến độ thi công theo sơ đồ ngang; sơ đồ mạng và thiết kế tổng mặt bằng thi công. | Tự luận | 30 | Câu 3 | 4,0đ | PLO4_M |
| CLO3 | Vận dụng nội dung của an toàn lao động vào kỹ thuật và tổ chức thi công xây dựng. | Tự luận | 15 | Câu 2 | 3,0đ | PLO4_R |
| CLO4 | Thành thạo việc lập tiến độ thi công theo sơ đồ ngang, sơ đồ xiên, sơ đồ mạng và thiết kế tổng mặt bằng thi công. | Tự luận | 15 | Câu 3 | 4,0đ | PLO8_R |
| CLO5 | Phối hợp làm việc theo nhóm và sắp xếp công việc trong công tác xây dựng công trình. | Tự luận | 10 | Câu 3 | 4,0đ | PLO6_R |

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1: Phân loại kho bãi và chức năng kho bãi.(3,0 điểm)

Câu 2: Các yếu tố tác hại gây bệnh nghề nghiệp trong xây dựng: bụi và các hóa chất độc hại.(3,0 điểm)

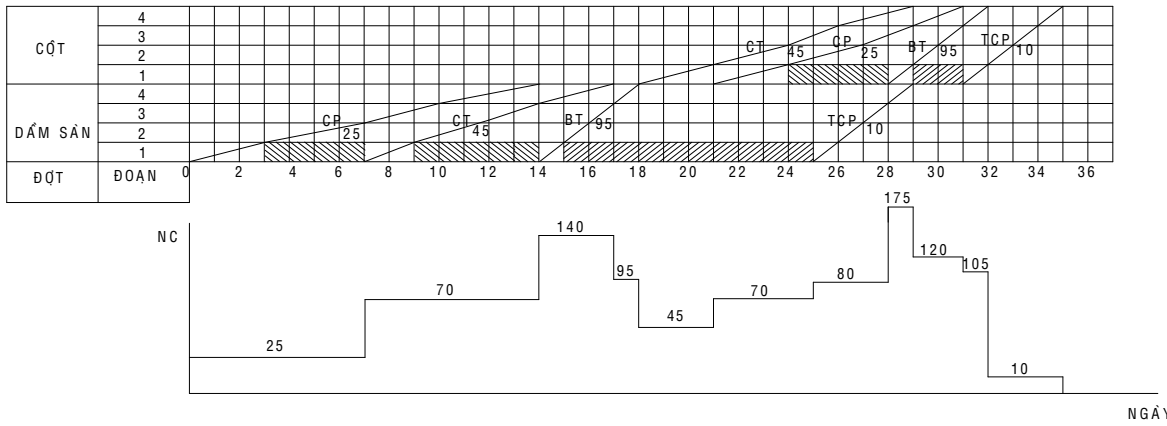
Câu 3: Thi công cột và dầm sàn của một công trình theo phương pháp dây chuyền gồm 4 công tác với trình tự như sau: cột (cốt thép - cốp pha – bê tông – tháo cốp pha), dầm sàn (cốp pha - cốt thép – bê tông – tháo cốp pha). Nhịp dây chuyền của từng công tác ở từng đoạn được cho trong bảng sau. Thời gian chờ để tháo cốp pha cột là 2 ngày và dầm sàn là 10 ngày (Đội cốp pha có 25 người, cốt thép 45 người, bê tông 95 người, tháo cốp pha 10 người). Công tác Cốt thép cột bắt đầu khi công tác Bê tông dầm sàn hoàn thành.

| Đoạn | Cột | | | | Dầm sàn | | | |
|------|---------|----------|---------|---------|---------|----------|---------|---------|
| | Cốp pha | Cốt thép | Bê tông | Tháo CP | Cốp pha | Cốt thép | Bê tông | Tháo CP |
| 1 | 3 | 3 | 1 | 1 | 3 | 2 | 1 | 1 |
| 2 | 3 | 3 | 1 | 1 | 4 | 3 | 1 | 1 |
| 3 | 2 | 2 | 1 | 1 | 3 | 2 | 1 | 1 |
| 4 | 2 | 3 | 1 | 1 | 4 | 3 | 1 | 1 |

Yêu cầu: Lập tiến độ xiên, xác định thời gian hoàn thành, thời gian gián đoạn kỹ thuật và tổ chức cho từng đợt (cột và dầm sàn), vẽ biểu đồ nhân lực cho dây chuyền trên. (4,0 điểm)

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

| Phần câu hỏi | Nội dung đáp án | Thang điểm | Ghi chú |
|---------------------------------------|---|-------------|---------|
| I. Tự luận | | | |
| Câu 1 | | 3.0 | |
| Phân loại kho bãi | Phân loại kho theo chức năng (5 ý mỗi ý 0,25 điểm) | 1,25 | |
| | Phân loại kho theo tính chất của Vật liệu (4 ý mỗi ý 0,25 điểm) | 1,00 | |
| Chức năng kho bãi | Chức năng kho bãi | 0,75 | |
| Câu 2 | | 3.0 | |
| Bụi | Định nghĩa về bụi | 0,3 | |
| | Tác hại của bụi (5 ý, mỗi ý 0.3 điểm) | 1,5 | |
| Hóa chất độc hại | Các chất độc hại | 0,3 | |
| | Tác hại của hóa chất độc hại (3 ý, mỗi ý 0.3 điểm) | 0,9 | |
| Câu 3 | | 4.0 | |
| Thời gian hoàn thành | 35 ngày | 0,5 | |
| Vẽ tiến độ | Vẽ tiến độ | 2,5 | |
| Gián đoạn kỹ thuật, gián đoạn tổ chức | Gián đoạn kỹ thuật, gián đoạn tổ chức | 0,5 | |
| Biểu đồ nhân lực | Vẽ biểu đồ | 0,5 | |
| Điểm tổng | | 10.0 | |



TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS. Từ Đông Xuân

TS. Từ Đông Xuân